

Số: 01/2025/QĐST-DS

Nha Trang, ngày 02 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự:

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 168/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN P Đ**

Trụ sở: Số 41 (tầng trệt, tầng lửng, tầng 1, tầng 2 của Tòa nhà) và số 45 L D, phường B N, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền: **Ông Nguyễn Phúc T** – Chuyên viên thu hồi nợ hiện trường – Phòng thu hồi nợ (Giấy ủy quyền số 767/2024/UQ-OCB ngày 16/10/2024).

Bị đơn: **Ông NGUYỄN ĐẶNG T** - Sinh năm 1991

Nơi ĐKKHKT: 2A Nguyễn Văn T, phường V N, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà ĐẶNG THỊ KIM H - Sinh năm 1966

Địa chỉ: 17/2 Nguyễn Văn T, phường V N, thành phố N T, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 23/12/2024 ông Nguyễn Đăng T còn nợ Ngân hàng TMCP P Đ tổng số tiền **827.293.760 đồng** (Tám trăm hai mươi bảy triệu, hai trăm chín mươi ba nghìn, bảy trăm sáu mươi đồng), trong đó: nợ gốc 727.826.999 đồng, nợ lãi 10.135.458 đồng, nợ lãi quá hạn 89.331.303 đồng.

2.2. Hạn cuối đến hết ngày 23/02/2025, ông Nguyễn Đăng T phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP P Đ toàn bộ số tiền **827.293.760 đồng**. Ngoài ra ông T còn phải trả các khoản tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng kể từ ngày 24/12/2024 cho đến khi ông T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trường hợp đến hết ngày 23/02/2025, ông Nguyễn Đăng T không thanh toán hoặc không thanh toán đầy đủ số nợ trên và các khoản nợ, lãi cho Ngân hàng TMCP P Đ thì Ngân hàng được quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án kê biên, phát mãi toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi đầy đủ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng theo các Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 0191/2022/PHD/HĐTC ngày 14/03/2022, Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 0191.01/2022/PHD/PLHĐTC ngày 29/4/2022 và Hợp đồng sửa đổi bổ sung số 0191.02/2023/PHD/PLHĐTC ngày 29/3/2023 đối với tài sản là: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất tọa lạc tại thửa đất số 42 thuộc tờ bản đồ: 46, địa chỉ: 17/2 Nguyễn Văn T, phường Vĩnh N, TP. Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CĐ 598804, số vào sổ cấp GCN: CH 04022 do UBND thành phố Nha Trang cấp ngày 23/09/2016, cập nhật thay đổi chủ sở hữu là ông Nguyễn Đăng T vào ngày 11/03/2022.

Sau khi xử lý hết tài sản đảm bảo mà vẫn không trả hết nợ cho Ngân hàng thì ông Nguyễn Đăng T phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

2.3. Ngay sau khi ông Nguyễn Đăng T thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP P Đ thì Ngân hàng có trách nhiệm trả lại cho ông Thành bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo các Hợp đồng thế chấp nêu trên.

2.4. Về án phí: Ông Nguyễn Đăng T phải chịu án phí DSST là 36.818.813 đồng (*Ba mươi sáu triệu tám trăm mười tám ngàn tám trăm mười ba đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP P Đ số tiền 17.990.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002214 ngày 09/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Nha Trang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

THẨM PHÁN

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND TP. Nha Trang;
- Chi cục THADS Tp. Nha Trang;
- Đường sự;
- Lưu AV, hồ sơ.

Nguyễn Vũ Linh